

Số: 101/2024/QĐST-DS

Lập Vò, ngày 29 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 360/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đông Á (DongA Bank); Trụ sở chính: Số 130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh T có ông Nguyễn Nhựt G; Chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP Đông Á (DongA Bank) - Chi nhánh Đồng Tháp; (Theo văn bản ủy quyền số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/08/2022); Địa chỉ: Số 35, Quốc Lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Nhựt G có ông Ngô Phước L; Địa chỉ: Số 35, Quốc Lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Theo quyết định số 297 ngày 10/11/2022).

- Bị đơn:

1. Anh Phạm Dũng S, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 13, ấp V, xã T, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 79A, Khóm B, thị trấn L, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Phạm Dũng S, chị Nguyễn Thị Lệ T có ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 550, Khóm 4, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Theo giấy ủy quyền ngày 23/7/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Đông Á (DongA Bank) yêu cầu anh Phạm Dũng S và chị Nguyễn Thị Lệ T trả cho DongA Bank tổng số nợ còn thiếu (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, vốn) tính đến ngày 26/10/2022 là:

- Vốn: 430.000.000 đồng
- Lãi trong hạn: 34.983.453 đồng
- Lãi quá hạn: 1.475.507 đồng

Tổng cộng: 466.458.960 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2022 đến khi anh Phạm Dũng S và chị Nguyễn Thị Lệ T thực trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng trung dài hạn số N.0006/1220 ngày 15/01/2020 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn số N.0003/122 ngày 19/01/2022.

Yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp số K.0008/TC20 ngày 15/01/2020 giữa Ngân Hàng TMCP Đông Á với anh Phạm Dũng S và chị Nguyễn Thị Lệ T theo hợp đồng tín dụng trung dài hạn số N.0006/1220 ngày 15/01/2020 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn số N.0003/122 ngày 19/01/2022.

Anh Phạm Dũng S và chị Nguyễn Thị Lệ T đồng ý trả cho Ngân Hàng TMCP Đông Á số nợ còn thiếu (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, vốn) tính đến ngày 26/10/2022 là:

- Vốn: 430.000.000 đồng
- Lãi trong hạn: 34.983.453 đồng
- Lãi quá hạn: 1.475.507 đồng

Tổng cộng: 466.458.960 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2022 đến khi anh Phạm Dũng S và chị Nguyễn Thị Lệ T thực trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng trung dài hạn số N.0006/1220 ngày 15/01/2020 và hợp đồng tín dụng ngắn hạn số N.0003/122 ngày 19/01/2022.

Tiền án phí dân sự sơ thẩm anh Phạm Dũng S, chị Nguyễn Thị Lệ T tự nguyện chịu 11.329.000 đồng (Mười một triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Đông Á (DongA Bank) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.330.000 đồng (Mười một triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)

theo biên lai số 0016396 ngày 01/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Lấp Vò;
- CCTHADS H. Lấp Vò;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hằng